

Số: 156/TB-BVND

Đồng Nai, ngày 02 tháng 05 năm 2019

THÔNG BÁO
V/v Tuyển dụng viên chức đợt I năm 2019

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai được quy định tại Quyết định số 4783/1997 QĐ.CT.UBT ra ngày 24 tháng 12 năm 1997 của UBND Tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định Tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai;

Thực hiện Kế hoạch số 62/KH-BVND ngày 05/03/2019 của Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai về việc tuyển dụng viên chức đợt I năm 2019 được phê duyệt tại Quyết định số 515/QĐ-SYT ngày 27/03/2019 của Sở Y tế đồng Nai, Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai thông báo tuyển dụng viên chức đợt I năm 2019 như sau:

I. ĐIỀU KIỆN, NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Điều kiện dự tuyển

a) Điều kiện tuyển dụng (Căn cứ Điều 22 Luật viên chức): Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;

- Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:
 - Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
 - Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Nhu cầu tuyển dụng.

Thứ tự	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp		Trình độ			Số lượng cần tuyển
		Hạng	Mã số	Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Khám và điều trị bệnh	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	2/6	Cơ bản	15
2	Dược lâm sàng	Dược sĩ hạng III	V.08.08.22	Dược sĩ ĐH	2/6	Cơ bản	03
3	Cấp phát thuốc	Dược hạng IV	V.08.08.23	Dược sĩ CD	1/6	Cơ bản	03
4	Chăm sóc bệnh nhân	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	Cử nhân Điều dưỡng	2/6	Cơ bản	06
5	Chăm sóc bệnh nhân	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	Cao đẳng Điều dưỡng	1/6	Cơ bản	16
6	Xét nghiệm	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	CN Xét nghiệm Y học	2/6	Cơ bản	01
7	Xét nghiệm	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	CD Xét nghiệm Y học	1/6	Cơ bản	03
8	Vật lý trị liệu – PHCN	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	Cao đẳng VLTL-PHCN	1/6	Cơ bản	03
9	Gây mê hồi sức	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	Cao đẳng gây mê hồi sức	1/6	Cơ bản	05

10	Chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	Cao đẳng KTHAYH	1/6	Cơ bản	04
11	Quản trị mạng	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Cử nhân CNTT	2/6	Cơ bản	03
12	Bảo trì máy tính	Kỹ thuật viên hạng IV	V.05.02.08	Cao đẳng CNTT	1/6	Cơ bản	01
13	Kế toán viên	Kế toán viên	06.031	Cử nhân Kế toán	2/6	Cơ bản	02
14	Kế toán thu viện phí	Kế toán viên cao đẳng	06a.031	Cao đẳng Kế toán	1/6	Cơ bản	04
15	Kế toán thu viện phí	Kế toán viên trung cấp	06.032	Trung cấp Kế toán	1/6	Cơ bản	03
16	Bảo trì trang thiết bị Y tế	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Kỹ sư Trang thiết bị Y tế	2/6	Cơ bản	03
17	Sửa chữa điện	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Kỹ sư điện công nghiệp	2/6	Cơ bản	01
18	Sửa chữa điện	Kỹ thuật viên hạng IV	V.05.02.08	Trung cấp Điện	1/6	Cơ bản	01
19	Công tác xã hội	Chuyên viên	01.003	Cử nhân Công tác xã hội	2/6	Cơ bản	01
20	Phục vụ buồng bệnh	Hộ lý	16.130				10

3. Hình thức tuyển dụng: Theo hình thức xét tuyển.

II. NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

Căn cứ Điều 11 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ quy định nội dung và hình thức xét tuyển viên chức (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 5 Điều 2 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ), thì xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng như sau:

a) Vòng 1

- Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng phải thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 2.

- Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức xét vòng 2.

b) Vòng 2

- Phỏng vấn hoặc thực hành để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định hình thức phỏng vấn hoặc thực hành tại vòng 2 này phù hợp với tính chất hoạt động nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Điểm phỏng vấn hoặc thực hành được tính theo thang điểm 100.

- Thời gian phỏng vấn 30 phút; thời gian thực hành do người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn hoặc thực hành.

c) Xác định người trúng tuyển trong kì xét tuyển: Căn cứ Điều 13 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 6 Điều 2 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ), quy định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

- Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2 .

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

d) Đối tượng thuộc diện ưu tiên trong xét tuyển viên chức: Căn cứ Khoản 3 Điều 10 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ quy

định (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 4 Điều 2 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ), quy định đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển viên chức:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

- Trường hợp người dự thi tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

3. Hình thức đăng ký dự tuyển: Căn cứ Điều 15 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ (được sửa đổi theo Khoản 8 Điều 2 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ), thì Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính.

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM PHÁT HÀNH VÀ TIẾP NHẬN HỒ SƠ

1. Thời gian phát hành và nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong ngày, giờ hành chính từ ngày: 04/05/2019 – 13/06/2019

2. Địa điểm phát hành Phiếu đăng ký dự tuyển: Phòng Tổ chức cán bộ - Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai.

3. Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Phòng Tổ chức cán bộ - Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai.

4. Lệ phí tuyển dụng: Thực hiện theo mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.

5. Danh sách người đủ điều kiện dự tuyển được niêm yết công khai tại trụ sở làm việc và thông báo trên trang điện tử của đơn vị kể từ ngày: 17/06/2019

6. Địa điểm tổ chức tuyển dụng: Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai

7. Điện thoại liên hệ: Mọi phản ánh, thắc mắc vui lòng liên hệ trực tiếp Bà: Nguyễn Ngọc Thi – Chuyên viên phòng Tổ chức cán bộ Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai, số điện thoại: 02513 891 485 trong giờ hành chính để được hướng dẫn chi tiết.

Hội đồng tuyển dụng viên chức Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai thông báo tuyển dụng viên chức đợt I năm 2019 để người dự tuyển biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (đăng website);
- Sở Y tế;
- Lưu: VT, TCCB

GIÁM ĐỐC

(Đã ký)

Nguyễn Lê Đa Hà